

Toán
- 89+90 -

Phép trừ dạng 27 - 4, 63 - 40

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép tính trừ trong phạm vi 100 (trừ không nhớ dạng 27 - 4, 63 - 40).
- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết một số tình huống gần với thực tế.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất

- Phát triển năng lực toán học.
- Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Ti vi, máy tính
- Các thẻ thanh chục và khối lập phương rời như SGK hoặc các thẻ chục que tính và các thẻ que tính rời trong bộ đồ dùng học toán; bảng con.
- Một số tình huống đơn giản có liên quan đến phép trừ trong phạm vi 100.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Tiết 1

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
A. Hoạt động mở đầu: Khởi động (8') 1. Tổ chức trò chơi “Truyền điện” củng cố kĩ năng trừ nhẩm hai số tròn chục, phép trừ dạng 39 - 15 2. GV đưa tranh, giao nhiệm vụ quan sát và thảo luận ? Bức tranh vẽ gì? ? Nói với bạn về các thông tin quan sát được từ bức tranh?	- HS chơi trò chơi - HS quan sát tranh và thảo luận - Bạn nhỏ trong bức tranh đang thực hiện phép tính $27 - 4 = ?$ bằng cách thao tác trên các khối lập phương.
B. Hoạt động hình thành kiến thức mới (15') 1. HS tính $27 - 4 = ?$ - GV nhận xét các cách tính của HS. 2. GV hướng dẫn HS cách đặt tính và thực hiện phép trừ dạng $27 - 4 = ?$ - GV nhắc HS dựa vào kiến thức đã học hãy đặt tính rồi tính vào BC	- HS thảo luận nhóm về cách tìm kết quả phép tính $27 - 4 = ?$ - Đại diện nhóm nêu cách làm. - HS nhận xét - HS đọc yêu cầu: $27 - 4 = ?$ - HS làm BC

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nhắc lại cách đặt tính, cách thực hiện. - GV chốt KT - GV đưa phép tính $56 - 3 = ?$ yêu cầu HS làm BC - GV nhận xét <p>C. Hoạt động thực hành, luyện tập (5') Bài 1/T142:</p> <p>? Nêu cách thực hiện?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chốt KT <p>D. Hoạt động Vận dụng (5') Bài 2/T142</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét ? Khi đặt tính rồi tính em lưu ý điều gì? <p>E. Củng cố, dặn dò (2')</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học - Chuẩn bị bài sau 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ BC - Nhận xét - HS làm BC - HS chia sẻ bảng con - Nhận xét - HS đọc yêu cầu - HS làm VBT - HS đôi vở kiểm tra chéo - HS nêu cách thực hiện - HS đọc yêu cầu - HS làm BC - HS chia sẻ BC
--	---

Tiết 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A. Hoạt động mở đầu: Khởi động: (3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt tính rồi tính: $29 - 15$ - GV nhận xét. <p>B. Hình thành kiến thức mới (10')</p> <p>* $63 - 40 = ?$</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc HS dựa vào kiến thức đã học thực hiện đặt tính rồi tính vào BC - GV chốt KT + Đặt tính (thẳng cột). + Thực hiện tính từ phải sang trái: . 3 trừ 0 bằng 3, viết 3. . 6 trừ 4 bằng 2, viết 2. + Đọc kết quả: Vậy $63 - 40 = 23$. - GV viết phép tính $85 - 30 = ?$ 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện phép tính $29 - 15$ - HS chia sẻ bảng - HS đọc phép tính - HS thực hiện các phép tính vào BC - HS nêu cách đặt tính - HS nêu cách thực hiện - Nhận xét - HS làm bảng con

<p>- GV nhận xét</p> <p>C. Hoạt động thực hành, luyện tập (10')</p> <p>Bài 3/T143:</p> <p>- GV nhắc HS làm bài</p> <p>- GV nhắc lại quy tắc trừ từ phải sang trái, viết kết quả thẳng cột.</p> <p>Bài 4/T143:</p> <p>- Gọi HS đọc yêu cầu</p> <p>- GV chữa bài, chỉnh sửa các lỗi đặt tính và tính cho HS.</p> <p>D. Hoạt động vận dụng (5')</p> <p>Bài 5/T143:</p> <p>- GV yêu cầu HS đọc bài toán ? Bài toán cho biết gì? ? Bài toán hỏi gì?</p> <p>- GV nhận xét, chốt</p> <p>E. Củng cố, dặn dò (2')</p> <p>- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? Khi đặt tính và tính em nhắn bạn cần lưu ý những gì?</p> <p>- Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép trừ đã học, đặt ra bài toán cho mỗi tình huống đó để hôm sau chia sẻ với các bạn.</p>	<p>- HS chia sẻ bảng</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS làm VBT</p> <p>- Đối vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe.</p> <p>- HS nêu cách thực hiện của phép tính</p> <p>- HS nhận xét</p> <p>- HS đọc yêu cầu</p> <p>- HS làm BC</p> <p>- HS chia sẻ bảng</p> <p>- HS đọc bài toán</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS viết phép tính thích hợp và trả lời: Phép tính: $36 - 6 = 30$. Trả lời: Trang còn lại 30 tờ giấy màu.</p> <p>- HS nêu phép tính và câu trả lời</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- HS nêu</p>
---	--

Điều chỉnh sau bài dạy:

.....

.....